

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 72/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phước Long, ngày 21 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 89/2022/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị L - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu phố 7, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đình C - sinh năm:1987

Địa chỉ: Khu phố 7, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ngô Thị L và ông Nguyễn Đình C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị L và ông Nguyễn Đình C thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà L và ông C thống nhất giao con chung Nguyễn Minh K, sinh ngày 20/02/2016 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Duy K1, sinh ngày 25/3/2009 cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu K và K1 đủ 18 tuổi.

Bà L và ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà L và ông C thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà L tự chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về hôn nhân gia đình không có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008xxx ngày 27/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả cho bà L số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- UBND P. B, TX Phước Long
(số 71 ngày 04/7/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt